

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

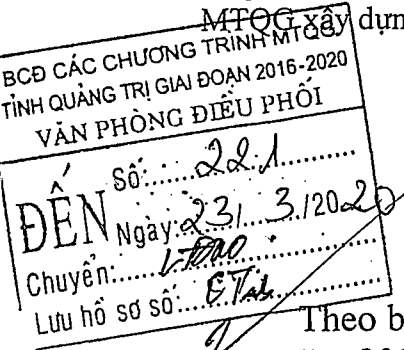
Số: **MS4**/UBND-NN

Quảng Trị, ngày **20** tháng **3** năm 2020

V/v: **Đẩy nhanh thực hiện và giải ngân nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2020**

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã.



Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, kế hoạch vốn năm 2018 kéo dài sang năm 2019 và kế hoạch vốn năm 2019 thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới có tiến độ giải ngân chậm, đặc biệt tổng nguồn vốn bị thu hồi do giải ngân không đảm bảo tiến độ là **1.082.875.000 đồng**. Trong đó, một số đơn vị, địa phương có số vốn bị thu hồi lớn là: Huyện Vĩnh Linh 278.386.000 đồng, huyện Hướng Hóa 255.921.000 đồng, huyện Triệu Phong 204.503.000 đồng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 98.544.000 đồng, huyện Gio Linh 80.047.000 đồng (*Chi tiết có Phụ lục đính kèm*).

Để công tác giải ngân các nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 đảm bảo đúng tiến độ quy định; UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. UBND các huyện, thị xã, UBND các xã và các đơn vị được phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 khẩn trương đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, đảm bảo giải ngân đúng tiến độ; kịp thời rà soát kế hoạch vốn năm 2019 kéo dài sang năm 2020 và kế hoạch vốn năm 2020 để kịp thời đề xuất điều chuyển khi không có nhu cầu thực hiện hoặc giải ngân chậm tiến độ;

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh giảm nguồn vốn đối với các chủ đầu tư đến **ngày 30/6/2020** chưa có giao dịch tại Kho bạc Nhà nước tỉnh và đến **ngày 30/9/2020** giải ngân dưới 60% kế hoạch vốn được bố trí.

UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *tc***



Hà Sỹ Đồng



Phụ lục 01

Tổng hợp kế hoạch vốn năm 2018 kéo dài sang năm 2019 và kế hoạch vốn năm 2019 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới chưa giải ngân bị thu hồi của các đơn vị, địa phương

(Kèm theo văn bản số MS4 /UBND-NN ngày 20 /3/2020 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

| Đơn vị | Tổng | Trong đó: | | |
|--|------------------|-------------------|-------------------|----------------|
| | | NSDP 2018 kéo dài | NSTW 2018 kéo dài | SNTW 2019 |
| Tổng | 1.082,875 | 15,931 | 409,123 | 657,821 |
| Huyện Hướng Hóa | 255,921 | | 134,605 | 121,316 |
| Huyện Đakrông | 35,760 | | 15,558 | 20,202 |
| Huyện Cam Lộ | 20,609 | | 19,261 | 1,348 |
| Huyện Vĩnh Linh | 278,386 | 14,672 | 168,936 | 94,778 |
| Huyện Gio Linh | 80,047 | 1,259 | 63,599 | 15,189 |
| Huyện Hải Lăng | 14,281 | | 2,661 | 11,620 |
| Huyện Triệu Phong | 204,503 | | 4,503 | 200,000 |
| Thị xã Quảng Trị | 0,000 | | | 0,000 |
| Sở Lao động, Thương binh và Xã hội | 47,550 | | | 47,550 |
| Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 98,544 | | | 98,544 |
| Liên minh Hợp tác xã tỉnh | 8,797 | | | 8,797 |
| Văn phòng Điều phối NTM tỉnh | 23,252 | | | 23,252 |
| Trung tâm Nước sạch và VSMTNT tỉnh | 12,514 | | | 12,514 |
| Các đơn vị khác | 2,710 | | | 2,710 |



Phụ lục 02

Tổng hợp kế hoạch vốn năm 2018 kéo dài sang năm 2019 và kế hoạch vốn năm 2019 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới còn lại chưa giải ngân của các đơn vị, địa phương

(Kèm theo văn bản số 1154/UBND-NN ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

| Đơn vị | Tổng | Trong đó: | | | | |
|--|------------------|-------------------|-------------------|----------------|------------------|---------------|
| | | NSDP 2018 kéo dài | NSTW 2018 kéo dài | SNTW 2019 | ĐTPT TW 2019 | NSDP 2019 |
| Tổng | 6.941,083 | 15,931 | 409,123 | 657,821 | 5.806,664 | 54,254 |
| Huyện Hướng Hóa | 2.358,391 | | 134,605 | 121,316 | 2.074,219 | 28,251 |
| Huyện Đakrông | 2.269,238 | | 15,558 | 20,202 | 2.233,477 | |
| Huyện Cam Lộ | 20,676 | | 19,261 | 1,348 | 0,067 | 0,000 |
| Huyện Vĩnh Linh | 326,786 | 14,672 | 168,936 | 94,778 | 39,640 | 8,760 |
| Huyện Gio Linh | 231,340 | 1,259 | 63,599 | 15,189 | 149,841 | 1,452 |
| Huyện Hải Lăng | 270,591 | | 2,661 | 11,620 | 247,870 | 8,440 |
| Huyện Triệu Phong | 273,404 | | 4,503 | 200,000 | 61,550 | 7,351 |
| Thị xã Quảng Trị | 0,000 | | | 0,000 | 0,000 | 0,000 |
| Sở Lao động, Thương binh và Xã hội | 47,550 | | | 47,550 | | |
| Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | 98,544 | | | 98,544 | | |
| Liên minh Hợp tác xã tỉnh | 8,797 | | | 8,797 | | |
| Văn phòng Điều phối NTM tỉnh | 23,252 | | | 23,252 | | |
| Trung tâm Nước sạch và VSMTNT tỉnh | 1.012,514 | | | 12,514 | 1.000,000 | |
| Các đơn vị khác | | | | 2,710 | | |